

PHÁP XÂY DỰNG MẠN TRÀ LA VỚI LỰA CHỌN ĐẤT

Phạn Hán Văn: Thượng Đô- Chùa Đại Hưng Thiện_ Sa Môn TUỆ LÂM y theo các Kinh Đại Thừa gom góp lại

Phục hồi thêm Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Cần trọng xem xét Kinh của nhóm **Tô Tất Địa** (Susiddhi-kāra), **Tô Bà Hô** (Subāhu-paripṛcchā), **Ngọc Hứ Gia** (Guhya), **Đại Tỳ Lô Giá Na thành Phật** (Mahāvairocana-bhisambodhi vikurvitādhiṣṭhana vaipulya sūtrendra vāja nāma dharma paryāya)... lược gom góp lại Pháp “**Lựa chọn đất, xây dựng Mạn Trà La**”

Người tu Chân Ngôn y theo **Bí Mật Giáo** trì tụng Chân Ngôn của các Tôn, cầu hai loại thành tựu thuộc **Thế Gian** với **Xuất Thế Gian**. Trước tiên phát **Tâm Đại Bồ Đề** (Mahā-bodhi-citta) chẳng thoái chuyển, cầu vào **Chư Phật Hải Hội Đại Mạn Trà La**, theo **A Xà Lê** (Ācārye: Quĩ Phạm Sư) thọ nhận **Bồ Đề Tâm Giới**. Được Quán Đỉnh xong, vâng nhận học **Tam Mật Tương Ứng Tu Hành Nghi Quỹ**, ngày đêm y theo Thời, như Pháp niệm tụng, Nghiệp của Thân Ngữ Ý thường cùng câu móc với Pháp, xa lìa sự tán loạn của duyên bám níu Tình hư vọng, thường quán Thật Tướng của các Pháp trong sạch sáng tròn trịa, vào sâu **Tam Ma Địa** (Samādhi) màu nhiệm của **Du Già** (Yoga), khéo thông **Lý Sự**, lìa Tướng tu hành, theo bậc **Quán Đỉnh A Xà Lê** gần gũi thọ nhận Pháp Yếu, hiểu rõ phương tiện mở che trong **Nhàn Giáo** (dạy bảo hạn chế không cho phóng túng)

Người như vậy mới có thể dựng lập các **Mạn Trà La** (Maṇḍala: Đàn Trường) lợi ích cho ta người, cầu tất cả **Tất Địa** (Siddhi) quyết định thành tựu

Nếu chẳng đủ các Duyên như trên, chẳng theo Minh Sư gần gũi thọ nhận Pháp ấy, chẳng phải **Nhàn Giáo**, Ý chẳng thể tạo thứ tự hướng đến. Như thế dựng lập chẳng phải chỉ thô động mà còn khiến cho cầu đảo chẳng yên, đè nén cũng tự mình chiêu vời điều xấu

Giáo này mới là **Bí Yếu Du Già của tất cả Như Lai**, Môn **Tam Ma Địa** (Samādhi), Nghi **Cúng Dường** (Pūja), Nội Tâm tự tu phương tiện thâm sâu, Hạnh Nguyện của **Phổ Hiền**... Ý thú đơn giản màu nhiệm, gần sát nhưng khó biết. Tuy ước định **Sự Tương** nhưng vận dụng rõ ràng thì dùng **Du Già Diệu Quán**.

Phàm chỗ đã làm thì không có gì chẳng phải là Phật Sự, bậc quân tử có Trí sáng khéo chọn Thầy của mình, đừng dạy bảo lưu truyền Ngã Mạn. Chẳng theo Thầy học, tìm văn nhớ đoạn, chấp lấy Tướng vương mắc Danh, ắt chẳng biết ý chỉ sâu xa của Du Già, quả rất mê hoặc vậy.

Đại Giáo của Pháp này, dù đủ sáng tỏ ngay, nhưng rốt cuộc người tu hành khó tìm kiếm kiểm tra được, lại chẳng rõ thứ tự trước sau. Nay do biên tập xong, nên truyền lại cho các kẻ chưa thấu ngộ, chỉ riêng người thông thái học rộng mới xác định được rõ ràng.

— Kinh **Tô Bà Hô** nói rằng: “Nếu Hành Giả muốn trì tụng Chân Ngôn mau chóng thành tựu thì nên ở nơi mà Chư Phật đã từng cư ngụ, hoặc nơi mà **Bồ Tát** (Bodhisatva), **Duyên Giác** (Pratyeka-buddha), **Thanh Văn** (Śrāvaka) đã cư trú... làm **Mạn Trà La** (Maṇḍala: Đàn Trường) ắt mau được thành tựu”

Kinh **Tô Tát Địa** nói rằng: “Nếu cầu **Thượng Phẩm Tát Địa** thì nên nơi có tám cái Tháp lớn của Như Lai, nơi Bồ Tát sinh ra, nơi tu Khổ Hạnh, trên đỉnh núi cao, trên hải đảo, núi nổi tiếng, bên bờ biển lớn, trong hang núi sâu, trước tháp Xá Lợi... nơi có hình thế, nơi tự mình yêu thích, nơi có nhiều hoa quả, trong rừng đầm lớn, bên cạnh ao Ròng lớn, trên sông sâu lớn, suối ao trong sạch, nơi không có tụ tập ồn ào, bên cạnh bờ đất trũng lớn, nơi núi sâu Lan Nhã có nhiều cây hương, nơi cây lớn đứng một mình có bóng ảnh chẳng dời, nơi có nhiều Thánh Tích...Nơi của nhóm như vậy gọi là tối thắng, sức có thể thành tựu **Thượng Đẳng Tát Địa**

Hoặc ở ao hoa sen lớn, cồn bãi của sông lớn, trong hang núi, trong rừng vườn hoa, nơi có **cây đũa chất nhựa như sữa** (nhũ mộc), nơi mà Bồ Tát đã đi đến, nơi **Lan Nhã** (Āraṇya: nơi cư trú của Tăng nhân) thanh tịnh có nhiều ao suối, nơi không bị khổ vì lạnh, nơi không bị khổ vì nóng, nơi có đài cao đứng một mình, nơi không có các thú mạnh, nơi có nhiều hươu nai, nơi núi che có nước mà không có người đi đến, nơi có cỏ mịn tốt lành tràn lan khắp mặt đất, trên bờ sông lớn, chốn **Già Lam** (Saṃghārāma: vườn của chư Tăng) thanh tịnh, trong điện Phật to lớn. Hoặc nơi rừng cây xum xuê có nhiều hoa quả, nơi chung quanh có nước, nơi có đất dư thừa, quốc thổ đông người có nhiều Từ Bi, thành ấp thôn xóm có nhiều người tin tưởng kính phụng Phật Giáo, nơi mà xưa kia đã từng được chuyển bánh xe Pháp. Hoặc nơi thanh tịnh trong nhà mình ở...Nơi chốn của nhóm như vậy gọi là thù thắng, sức hay thành tựu **Trung Phẩm Tát Địa** của nhóm cát tường, tăng Phước, tức tai, kính ái...

Hoặc ở nơi vắng vẻ, nơi mờ mịt to lớn có Thần Linh cư ngụ, trong rừng **Thi Đà** (Śītavana: nơi vớt bỏ thân người chết tại thành Vương Xá trong nước **Ma Kiệt Đà** ở Trung Ấn Độ), đỉnh núi rất cao, trước mặt **Chấp Kim Cương** (Vajra-dhāra) trong Đại Linh Sơn, bên cạnh ao Ròng lớn, trong miếu thờ chư Thiên, đền thờ trong miếu Đại Thần, nơi to lớn cầu Phước trừ tai vạ, trong hang A Tu La, trong động của các vị Tiên, trên bàn đá lớn, nơi có tháp Phật, nơi mà đất đai linh thiêng, nơi có nhiều Thánh Tích...Nơi chốn của nhóm như vậy, sức hay thành tựu Pháp của **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulāya), tịch trừ Quỷ My, tội hoại Oán Địch, tội phục Trời Ròng, các nhóm Mạn Trà La mau được thành tựu”

Kinh **Ngọc Hứ Gia** ghi rằng: “Ở trong hang núi với trên đỉnh núi, đất mà trước kia đã sạch sẽ, với ở trên hố hoặc trên cột nhà cùng với trên tảng đá. Hoặc bên cạnh **Chế Đễ** (Caitye: nơi tích chứa Phước), trong tháp Phật với ở trên đầm sông gần cồn bãi của sông... Nơi của nhóm như vậy, người làm Mạn Trà La chẳng nên đào đất với dùng **Trị Đá**, dùng nghi ngờ lời cao thấp chẳng bình đẳng. Tùy theo thế của đất ấy mà phủ trị, rưới nước, dùng tay đè lên đất ấy với tụng Chân Ngôn liền thành thanh tịnh.

Hoặc ở nơi làm Mạn Trà La có đất ấy bị lỗi mà chẳng trừ được, chỉ cần dùng Chân Ngôn gia trì mà làm Thanh Tịnh cũng thông cho việc trị tụng

Nếu vì việc gấp rút mà làm Mạn Noa La với làm Tịch Trừ sự bám dính của Quỷ My, cùng với tự thân Quán Đỉnh làm Mạn Noa La...thời dùng nên kén chọn kỹ đất ấy mà tùy nghi làm, đều dùng **Chỉ Lý Chỉ La Phần Nộ Vô Đối Chân Ngôn** trì tụng vào nước thơm, trước tiên rưới vảy đất ấy với rải năm thứ sạch (ngũ tịnh) của con bò dùng để **Tịnh Địa** (làm sạch đất)”

Lại nói rằng: “Đất ấy, ở bên dưới bị ẩm ướt, có nước..liền ở bên trên chỗ ấy trải kín tám ván, như Pháp gia trì, xoa lồi lau quét, thanh tịnh làm Mạn Noa La cũng được thành tựu”

— Lại nói rằng: “Pháp **Tịnh Địa**: Trước đó bảy ngày, đi đến chỗ ấy, như Pháp **Hộ thân** với **hộ Đệ Tử**, cúng dường **Địa Thần** với hộ đất ấy, rồi mới ra công đào xới trừ bỏ lỗi của đất. Nếu chẳng trừ bỏ lỗi của đất mà làm Pháp, ắt khó thành tựu.

Chính vì thế cho nên trừ bỏ: xương, đá, tro, than, rễ cây, hang tổ côn trùng, đầu lâu, lông, tóc với ngói, đá vụn... ở trong đất, vứt đi hết khiến cho sạch sẽ. Cần phải giã vụn chỗ đất đã đào, rồi lấp đầy chỗ ấy, đập nện khiến cho bền chặt. Lại dùng chất dịch (?nước rã) của con bò với các nước thơm rưới vậy. Để cho khô ráo xong, lại đập nện khiến cho thật bằng phẳng giống như lòng bàn tay. Lại ở trung tâm của Mạn Noa La, đào một cái hố nhỏ, trì tụng vào năm loại lúa đậu với năm loại báu, năm loại hương, năm loại thuốc rồi để bên trong cái hố, đập nện khiến cho bằng phẳng.

Như vậy để vật báu với **tịnh trị** (sửa trị cho sạch sẽ) xong. Tiếp theo nên làm Pháp **Thọ Trì Địa**: Trước đó ba ngày, đều dùng **Bản Bộ Biện Sự Chân Ngôn**, trì tụng vào nước thơm, một Thời trong ngày dùng rưới vải đất ấy, dùng bàn tay phải đè mặt đất, trì tụng **Mạn Trà La Chủ Chân Ngôn** để thọ trì. Đây gọi là Pháp **Thọ Trì Địa**”

Phần bên trên được nói trong **Tô Tất Địa**.

— Lại trong Kinh **Tỳ Lô Giá Na** nói rằng: “Bí Mật Chủ! Người kia lựa chọn đất xong. Liền loại bỏ đá sỏi, đồ vật hư hỏng, đầu lâu, lông tóc, trấu cám, tro than, xương khô, cây mục cùng các loài trùng, kiến, bọ hung, loài vật có kim độc. Xa lìa các thứ như vậy rồi, chọn buổi sáng của ngày tốt, xác định Thời Phận tức trực của các vị Tinh Tú để cùng tương ứng. Trước khi ăn chính là Tướng Cát Tường.

Trước hết làm lễ tất cả Như Lai rồi cảnh phát **Địa Thần** (Pṛthiviye) bằng Kệ Kinh như vậy:

“Ngài, Thiên Nữ hộ giúp
Nơi chư Phật Đạo Sư
Tu hành Hạnh thù thắng
Tĩnh Địa Ba La Mật
Như phá chúng Ma Quân
Thích Sư Tử cứu thế
Ta cũng giáng phục Ma
Ta vẽ Mạn Trà La”

A Xà Lê nên tụng bản Phạn:

**(Tvam devī sākṣi putāsi
Sarva buddhāna tāyinām
Caryā naya vīsaitta
Bhūmi pāramitā suca
Māra-senyaṃ yathā bhagnaṃ
Śākya-simhena tāyina
Tatha ahaṃ māra jayaṃ-kṛtva
Maṃdalaṃ leḥ likhāmyahaṃ)**

Người ấy nên quỳ thẳng lưng, duỗi bàn tay phải đè mặt đất, luôn tụng Kệ này. Dùng nhóm hương xoa bôi, hoa... cúng dường chư Phật, Bồ Tát cùng với Địa Thần. Như vậy cúng dường xong, người tu hành cần phải quy mệnh tất cả Như Lai, sau đó **Trị Địa** (sửa trị đất). Như thứ tự ấy sẽ đầy đủ mọi Đức”.

— Lại nói rằng: “Này Bí Mật Chủ ! Như vậy đã nói nơi chốn xong. Tùy theo một loại đất hãy sửa trị cho thật kiên cố. Lấy đất chưa hề đào đến hòa hợp với **Cồ Ma Di**

Như Pháp **Điền Trị** (lấp đầy đất sửa trị), mỗi lần lấp đất một lớp liền dùng nước thơm đã gia trì rưới vảy cho đến khi lấp đầy đều làm như vậy. Lấp đất đầy xong, chèn đất khiến cho thật cứng, bằng phẳng như mặt gương.

_ Nhà cửa ấy hoặc trải qua nhiều năm từng bị khói xông chẳng thanh tịnh, cần phải lau quét tô trát khiến cho cực thanh tịnh. Hoặc dùng nước thơm, đất sạch xoa bôi khắp nhà cửa cùng với tường vách khiến rất thanh tịnh. Nếu nhà đã thanh tịnh, chỉ dùng **Hương Thủy Chân Ngôn** gia trì rưới vảy khắp, liền thành thanh tịnh.

_ Nếu muốn khởi **Đàn** mà chẳng dùng đất đắp làm, khi khô xong, ất sẽ bị bề nát, tức chẳng tốt lành.

Thoạt tiên nên, trước đây một tháng, hai tháng, lấy đất sạch tốt ở chỗ thanh tịnh, dùng nước thơm đã gia trì hòa với bùn làm **gạch mộc**, mỗi một viên như gạch nung chín, chẳng phơi dưới nắng khiến cho khô. Dùng để cho gà, chó, con người, súc vật đi vào bên trong dẫm đạp làm cho ô uế. Khi phơi rất khô xong, liền dùng gạch mộc xếp bày bằng phẳng làm **Đàn**. Lấy ngón tay, khủy tay của con người làm lượng, chẻ làm **Đàn** vuông vức, lớn nhỏ dựa theo **sự dạy bảo** (giáo)

Sáu khuỷu tay trở xuống, **Đàn** cao bốn ngón tay. Mười hai khuỷu tay trở xuống, lượng cao tám ngón tay. Mười hai khuỷu tay trở lên thì dựa theo đây mà tăng thêm...Chỉ có một lớp bằng phẳng ngay ngắn, lại không có tầng bậc, đều ở góc Đông Bắc hơi khiến cho thấp xuống.

_ Như Pháp: lấp bằng phẳng, xoa bôi với bốn bên. Khi đất khô xong, liền đem năm loại báu, năm loại thuốc...an trí trong **Đàn**

Năm loại báu là: vàng, bạc, trân châu, **sắt sắt** (đá báu màu xanh biếc, ngọc bích), pha lê. Đây là năm loại báu vậy

Lại lấy năm loại thuốc là: Sa Hạ Ấp La, Sa Hạ Ni Phộc, Kiến Tra Ca, Lý Nghi Lý Yết La-Noa, Vật-Lý Hạ Đê...ngay nơi mà người đi buôn (cổ khách) nước ngoài tìm kiếm. Nếu không có thuốc này, liền dùng Linh Dược được **Đường Quốc** (Trung Hoa) sản xuất ra để thay thế là: Xích Tiên, Nhân Sâm, Phục Linh, Thạch Xương Bồ, Thiên Môn Đông

Lại lấy hạt của năm loại lúa đậu là: Lúa gạo, Đại Mạch, Tiểu Mạch, đậu xanh, mè

Lại lấy năm loại Hương là: **Đàn Hương**, Trầm Hương, Định Hương, Uất Kim Hương, Long Não Hương

Nhóm vật báu, lúa đậu, hương, thuốc bên trên đều lấy một chút, gom lại để trong một cái hộp bằng sứ, hoặc ở trong cái bình sứ, hoặc chứa đầy trong vật khí bằng vàng bạc. Dùng **Địa Thiên Chân Ngôn** gia trì 108 biến, rồi chôn ở chính giữa **Đàn**, dùng cho người khác biết.

_ Ngay bên dưới vị trí của **mạn Trà La Chủ** tô trét bằng phẳng. Khi khô xong, lại dùng đất cát xoa bôi như lúc trước, xoa bôi khắp khiến cho trơn mịn. Đợi khô xong, liền dùng nước thơm hòa đều với **Cô Ma Di** (Gomayī: phân bò) rưới vảy khiến cho sạch sẽ. Gia trì các bột hương, dùng **Vô Năng Thắng Minh Vương Chân Ngôn**, hoặc dùng **Đại Luân Kim Cương Chân Ngôn** gia trì 108 biến.

Vô Năng Thắng Chân Ngôn là:

“Na mạc tam mãn đa mẫu đà nam_ **Án**, hộ lỗ, hộ lỗ, chiến noa lý, ma đặng nghi, sa-phộc hạ”

नमः समन्त बुद्धानाम् ॐ ह्रु ह्रु ह्रु वज्रं मन्त्रं सूक्तं

*) NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ OM_ HULU HULU CAṆḌALI MATANĠI_ SVĀHĀ

Trước tiên xoa bôi trên Đàn, tiếp đến xoa bôi bốn bên...đều từ góc Đông Bắc xoay theo bên phải xoa lau

_ Lại liên dùng **Đồ Địa Chân Ngôn** gia trì, tùy xoa bôi. Tụng **Đồ Địa Chân Ngôn** là:

“**Án, ca la lê (1) ma hạ ca la lê, sa-phộc hạ**”

ॐ काले मन्त्रे काले सूक्तं

*)OM_ KARĀLE MAHĀ-KARĀLE_ SVĀHĀ

Như vậy mỗi mỗi luôn xoa bôi 3, 5 lần. Liên dùng cỏ **Liên Tử** lau xoa, hoặc lấy lá **Thục Quỳ** hòa với chút nước cốt mực kèm dăm giã cỏ **Hương Mao** rồi hòa chung với nhau. Như Pháp lau xoa một, hai lần xong... ngăn cấm đất ướt khiến cho sáng sạch

_ Như Pháp, lúc chính thức lau quét thời tụng **Tảo Địa Chân Ngôn** là:

“**Án, hạ la, hạ la, tổ ngật-la, hạ la nĩa dã, sa-phộc hạ**”

ॐ ह्रीं ह्रीं [सुगमह्रीं] सूक्तं

*)OM_ HĀRA HĀRA RAJA-UGRA AHĀRANYA SVĀHĀ

Đã xoa bôi lau quét xong...đốt hương, rải hoa, tụng **Vô Động Minh Vương Chân Ngôn** một ngàn biến, tịch trừ sự chướng ngại, gia hộ chỗ ấy. Tay bưng lò hương, chí thành khải cáo. Liên trụ **Đại Nhật Như Lai Quán**, quán Tâm Bồ Đề hiển hiện rõ ràng. Ở trong vành trắng tại trái tim, quán chữ **A (𑖀)** màu trắng, phóng ánh sáng lớn chiếu soi vô biên cõi giới

Liên liên tục tụng **A Tự Chân Ngôn**, một hơi hết sức, như vậy tụng liên tục. Hoặc một hơi, ba hơi cho đến khi Tâm được tương ứng, lia tất cả phân biệt, nhập vào Pháp Giới thanh tịnh, sau đó có thể ngưng. Liên kết **Kim Cương Luân Án** với tụng Chân Ngôn gia trì thân của mình cùng với trên Đàn.

Án này từ Thê Pháp Giới trong sạch dựng lập Đại Mạn Trà La như vậy, sau đó y theo Giáo chia bày **vị trí của chư Thánh** (Thánh vị), rộng lược tùy theo Ý. Hoặc để một vị, hoặc an năm vị, hoặc an chín vị, hoặc mười một vị, cho đến 29, 30....Vô lượng vô biên mọi loại sai biệt, mỗi mỗi đều y theo **Bản Giáo** dựng lập.

Phàm chia bày **Thánh Vị** đều từ Tâm hướng ra ngoài triển chuyển theo nhau, ba phần giảm một. Đây tức đều nói Pháp dựng lập Mạn Trà La.

_ Đại cương như quy ước của Nguyên này, có thể biết vậy. Hoặc có kín đáo theo A Xà Lê truyền thọ **Bí Pháp**, từ Tâm dựng lập xong, dùng lửa Trí thiêu trừ tất cả vọng phân biệt thành Pháp Giới trong sạch. Ở trong Pháp Giới, thứ tự như Pháp mỗi mỗi an bày, cho đến vô lượng mọi loại **Phật Sự** rộng lớn thù thắng. Đây là Tâm Khế bí truyền, nếu chẳng phải là người ấy thì Đạo chẳng hư truyền, há có thể hình dung nơi bút mực mà biết rõ.

Lâm (Sa môn Tuệ Lâm) tuy bất tài, lược bày chút phần đại ý, vạn điều chẳng viết được một, chỉ có người đạt học thông soi thấy việc ấy vậy.

PHÁP DỰNG LẬP ĐÀN

Hết

Linh Vân Giáo Bản ghi rằng: **Trinh Hưởng**, năm thứ tư, giữa mùa Xuân, đêm
ngày 20_ xem xét kiểm chứng xong
TỊNH NGHIÊM (49 tuổi ghi)

16/10/2012